TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 108/2022/QĐST-HNGĐ	*An Lão, ngày 25 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1964.

- Bị đơn: Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm: 1955.

Đồng địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị: Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ 3, Ấp Suối L, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

+ Chị: Huỳnh Thị Thanh Th, sinh năm 1993.

+ Bà: Hồ Thị D, sinh năm: 1964.

+ Bà: Chế Thị L, sinh năm: 1963.

+ Bà: Lê Thị Tr, sinh năm: 1970.

+ Bà Hoàng Thị T, sinh năm: 1949.

+ Bà: Nguyễn Thị D, sinh năm: 1970

+ Bà: Phạm Thị Lệ T, sinh năm 1973.

Đồng địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định.

- Bà: Lê Thị Hồng P, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

- Bà: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: thôn X, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

- Ông: Lê Văn Tiên, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Đường Lê Thanh Nghị, phường B, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 62 và 63 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Huỳnh Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Huỳnh Thanh T thuận tình ly hôn

2.2. Về nuôi con chung: Bà T, ông T cùng khai có 02 chung là Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm 1988 và Huỳnh Thị Thanh Th, sinh năm 1993. Hiện nay 02 con Th, T đã trưởng thành, tự nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về chia tài sản chung và khoản nợ: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự như sau:

2.3.1. Về tài sản chung:

- Bà Nguyễn Thị T được quyền sở hữu, sử dụng 01 ngôi nhà cấp 4 và quyền sử dụng đất tại thửa đất số 8, tờ bản đồ số 36 tọa lạc tại thôn L, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định được UBND huyện An Lão cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH03497 ngày 12/5/2014; 01 đám ruộng tại thửa đất số 188 tờ bản đồ số 7, diện tích 827,9 m^2 tọa lạc tại thôn L, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định được UBND huyện An Lão cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00300 ngày 26/12/2013; 01 đám ruộng tại thửa đất số 388 tờ bản đồ số 7, diện tích 540,2 m^2 tọa lạc tại thôn L, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định được UBND huyện An Lão cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH03496 ngày 12/5/2014.

+ Bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ thối lại cho ông Huỳnh Thanh T số tiền 500.000.000đ *(Năm trăm triệu đồng chẵn).* Thời hạn giao tiền vào ngày 18/5/2023.

- Ông Huỳnh Thanh T được quyền sử dụng 01 đám ruộng tại thửa đất số 340, tờ bản đồ số 7, diện tích 646,0 m^2 tọa lạc tại thôn L, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định được UBND huyện An Lão cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00301 ngày 26/12/2013.

2.3.2. Về khoản nợ: Ông Huỳnh Thanh T có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị Lệ T số tiền 55.000.000đ (*Năm mươi lăm triệu đồng*); bà Lê Thị Hồng P số tiền 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*); bà Hồ Thị D số tiền 63.000.000đ (*Sáu mươi ba triệu đồng*); bà Chế Thị L số tiền 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*); bà Lê Thị T số tiền 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*); bà Hoàng Thị T số tiền 45.000.000đ (*Bốn mươi lăm triệu đồng*); bà Nguyễn Thị D số tiền 15.000.000đ (*Mười lăm triệu*

đồng); bà Nguyễn Thị H số tiền 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*); ông Lê Văn T số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*). Thời hạn trả tiền vào ngày 18/5/2023.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Huỳnh Thanh T được quyền lưu cư trong ngôi nhà chung trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày quan hệ hôn nhân chấm dứt.

Về án phí DSST:

+ Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001079 ngày 28/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Lão; bà T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Thanh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng ông T là người cao tuổi có đơn xin miễn nộp tiền án phí, nên được miễn theo quy định quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão;
- UBND xã An Hòa, huyện An Lão;
(Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Huy